

Số:2953 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, ban hành.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *bl*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1AC);
- VP UBND TP (2,3G);
- Công TTĐT TP;
- Lưu VT,ĐTS. *ln*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hà



**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

*(Kèm theo Quyết định số 2953 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố*

1. Góp ý văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố (Mục 5.1 Quyết định số 2265/QĐ-UBND)

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ còn 08 ngày.

- Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

1.2. Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi khoản 3 Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung ngày 18 tháng 6 năm 2020.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

a) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 6.550.000 đồng/năm.

b) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 5.240.000 đồng/năm.

c) Chi phí tiết kiệm: 1.310.000 đồng/năm.

d) Cắt giảm: 20% chi phí giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ.

2. Cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Mục 6 Quyết định số 2265/QĐ-UBND)

2.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Đề nghị giảm thời gian cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Cụ thể:

+ Từ 15 ngày làm việc giảm còn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ văn bản do Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố cung cấp, Sở Tư pháp phải thực hiện việc cập nhật, đăng tải văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Trường hợp văn bản được ban hành để giải quyết các vấn đề phát sinh đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, cháy nổ, dịch bệnh, an ninh, trật tự và có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành thì Sở Tư pháp thực hiện đăng tải cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trong vòng 02 ngày làm việc.

- Lý do: Rút ngắn thời gian cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật nhằm cập nhật thông tin kịp thời, đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin của tổ chức, cá nhân.

2.2. Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

a) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 3.800.000 đồng/năm.

b) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 3.040.000 đồng/năm.

c) Chi phí tiết kiệm: 760.000 đồng/năm.

d) Cắt giảm: 20% chi phí giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ.

3. Quyết định công nhận Báo cáo viên pháp luật (cấp tỉnh)

3.1. Nội dung đơn giản hóa:

Cắt giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật có đầy đủ thông tin theo quy định.

3.2 Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 35 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và đảm bảo trong 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản của Sở Tư pháp về việc cử báo cáo viên pháp luật.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

a) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 8.000.000 đồng/năm.

b) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 6.400.000 đồng/năm.

c) Chi phí tiết kiệm: 1.600.000 đồng/năm.

d) Cắt giảm: 20% chi phí giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ.

4. Quyết định miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật (cấp tỉnh)

4.1. Nội dung đơn giản hóa:

Cắt giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật có đầy đủ thông tin theo quy định.

4.2 Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 4 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ trong 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ qua phần mềm.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

a) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 8.000.000 đồng/năm.

b) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 6.400.000 đồng/năm.

c) Chi phí tiết kiệm: 1.600.000 đồng/năm.

d) Cắt giảm: 20% chi phí giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ.